TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH PHÚ THỌ	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 153/2018/ QĐST - HNGĐ	*Phù Ninh, ngày 28 tháng 9 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tạ Thị Hồng Ngân.**

Các hội thẩm nhân dân: Bà **Bùi Thị Kim Hiền**;

Ông **Đặng Ngọc Tuấn**.

Căn cứ vào các điều 212,213, 235, 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 175/2018/TLST - HNGĐ ngày 30/7/2018 giữa:

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Phương T**, Sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ 1, khu Tầm V, TT P, huyện PN, PT

Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh H**, Sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ 1, khu Tầm V, TT P, huyện PN, PT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Thanh H đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thống nhất: Chị Nguyễn Thị Phương T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phương H, sinh ngày 18/01/2002. Anh Nguyễn Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thanh A, sinh ngày 07/11/2005.

Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ như nhau trong việc chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

- Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và công sức: Không có.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Phương T chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000938 ngày 27/7/2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh. Chị T đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và khôgn bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS ND huyện PN
- T.H.ADS huyện PN;
- UBND TT P;
- Các đ- ơng sự;
- L- u: HS - VP.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hồng Ngân